

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG LẠCH HUYỆN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẢNG LẠCH HUYỆN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LACH HUYEN PORT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LHPI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110344437

3. Ngày thành lập: 09/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 18, Tòa VCCI, số 09 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02437475266

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
6.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm, đầu giá)	4610
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị dùng trong mạch điện); Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng tàu thủy, máy móc, thiết bị hàng hải	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Nhựa đường, Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; dầu nhờn; dầu nhớt; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim (không hoạt động tại trụ sở)	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất thông thường (không bao gồm hóa chất cấm theo quy định của Luật đầu tư); Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm bán buôn các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
14.	Nuôi trồng thủy sản biển (không hoạt động tại trụ sở)	0321
15.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt (không hoạt động tại trụ sở)	0322
16.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ Karaoke (Không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, cá cược, đánh bạc, quây bar)	9329
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước. (trừ tư vấn tài chính kế toán, pháp luật)	7110
18.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710

19.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4730
20.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và đóng hộp thủy sản; Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; Chế biến và bảo quản thủy sản khô; Chế biến và bảo quản nước mắm; Chế biến và bảo quản sữa biển (không hoạt động tại trụ sở)	1020
21.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	1104
22.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
23.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
24.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
25.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	4933
28.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
29.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (Trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	5012
30.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	5022
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (Trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, bến bãi ô tô, hoá lỏng khí để vận chuyển)	5221
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	5222
35.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa cảng biển; Bốc xếp hàng hóa cảng sông	5224
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	5225
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa, khai thuê hải quan - Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa - Dịch vụ nâng cẩu hàng hoá; - Dịch vụ đại lý tàu biển; - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển - Dịch vụ logistics - Đại lý bán vé máy bay	5229(Chính)

38.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự (không khoạt động tại trụ sở)	5510
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ quầy bar và quán hát có khiêu vũ)	5610
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	5621
41.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ quầy bar và quán giải khát có khiêu vũ và trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5629
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia (trừ quầy bar và quán hát có khiêu vũ)	5630
43.	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng nguồn lao động tạm thời cho các tổ chức có chức năng xuất khẩu lao động, cho thuê lại lao động)	7820
44.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (không bao gồm cung ứng và quản lý nguồn lao động cho các tổ chức có chức năng xuất khẩu lao động, cho thuê lại lao động)	7830
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hoà không khí gia dụng, điều hoà không khí có công suất 48.000 BTU trở xuống, sử dụng ga lạnh R22)	3530
48.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)	3600
49.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Phá dỡ tàu cũ (không hoạt động tại trụ sở)	3830
50.	Xây dựng nhà để ở	4101
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

54.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hoá, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước, không hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hoá, dịch vụ độc quyền nhà nước)	4221
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
57.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
58.	Xây dựng công trình thủy	4291
59.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4293
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu đô thị	4299
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 1.150.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUÂN CẦU - LẠCH HUYỆN	Phòng 819 - tòa nhà văn phòng Thùy Dương, lô 20A Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	109.250 .000	1.092.500.000.0 00	95,000	0201742403	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	109.250 .000	1.092.500.000.0 00	95,000		

2	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	TT Q164 Tân Xuân, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.300.0 00	23.000.000.000	2,000	012040910	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.300.0 00	23.000.000.000	2,000		
3	NGUYỄN VĨNH HẬU	HL04-16 Vinhomes Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.450.0 00	34.500.000.000	3,000	0310820095 31	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.450.0 00	34.500.000.000	3,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĨNH HẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/02/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031082009531

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: *HL04-16 Vinhomes Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *HL04-16 Vinhomes Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội